TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2023/QĐCNHGT-TCDS

Phù Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của anh Đinh Khánh T với ông Hà Văn P (tên gọi khác: Hà Văn P) và bà Cầm Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản đề ngày 17 tháng 3 năm 2023 của anh Đinh Khánh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ Anh Đinh Khánh T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản CT, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

+ Ông Hà Văn P (tên gọi khác: Hà Văn P), sinh năm 1954 và bà Cầm Thị H, sinh năm 1959; Địa chỉ: Đều ở bản PU, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 12 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 12 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Hà Văn P (tên gọi khác: Hà Văn P) và bà Cầm Thị H có trách nhiệm liên đới trả nợ và tiền lãi suất cho anh Đinh Khánh T tổng số tiền 86.800.000đ (Tám mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng). Thời hạn thanh toán:

Đợt 1, trả số tiền 43.400.000đ (Bốn mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 20/6/2023; Đợt 2, trả số tiền 43.400.000đ (Bốn mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 20/9/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức